

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ ÔN
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày: 21-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy An**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà **Lê Thị Trúc Linh**.

2/ Bà **Võ Ngọc Ba**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Hoàng Minh** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông **Dương Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L, sinh ngày 21 tháng 02 năm 1985, tại: huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp P, xã Ph, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (chết) và bà Đỗ Thị X; chồng Trần Nhất Th (hiện đã ly hôn); con có 02 người (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án: Không; tiền sự: 01 lần (Ngày 09/01/2020 bị Công an xã Ph, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000đ, đã nộp phạt ngày 03/4/2020); nhân thân: Ngày 20/7/2015 bị Công an huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Chị **Hà Thị Thanh Th**, sinh năm 1976. “vắng mặt”

2/ Anh **Tổng Thành Th**, sinh năm 1978. “vắng mặt”

3/ Ông **Lương Văn V**, sinh năm 1966. “vắng mặt”

Cùng địa chỉ cư trú: ấp P, xã Ph, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

4/ Anh **Huỳnh Trương Vĩnh Ph**, sinh năm 1995. “vắng mặt”

Địa chỉ cư trú: ấp N, xã Th, huyện Ph, tỉnh Hậu Giang.

5/ Anh **Lương Hoàng M**, sinh năm 1979. “vắng mặt”

Địa chỉ cư trú: số D, đường C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

6/ Chị **Trần Thị Yến L**, sinh năm 1987. “vắng mặt”

Địa chỉ cư trú: ấp P, xã Ph, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 01/4/2020, bị cáo L đến vườn nhãn của ông Lương Văn V tham gia đánh bài hình thức binh 06 lá (binh Ấn Độ) ăn thua bằng tiền cùng với Hà Thị Thanh Th, Tống Thành Th, Huỳnh Trương Vĩnh Ph và Lương Hoàng M. Quy định mỗi người làm cái 04 bàn xoay vòng, những người còn lại đặt tiền từ 50.000đ đến 200.000đ, khi Hà Thị Thanh Th làm cái chơi được 04 ván thì bị Công an bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 35 bộ bài tây (52 lá) chưa qua sử dụng.

- 17 bộ bài tây (52 lá) đã qua sử dụng.

- 06 điện thoại di động, trong đó: 01 điện thoại hiệu Samsung J8 màu vàng đồng của Lương Hoàng M; 01 điện thoại hiệu Apple iphone 6 plus màu trắng và 01 điện thoại hiệu Apple iphone x màu trắng của Tống Thành Th; 01 điện thoại hiệu Samsung J6 plus màu đỏ đen của Hà Thị Thanh Th; 01 điện thoại Oppo màu xanh đen và 01 điện thoại Nokia loại bàn phím màu đen của Trần Thị Yến L.

- Số tiền 38.160.000đ, trong đó thu giữ 1.000.000đ của Nguyễn Thị L; 4.050.000đ của Huỳnh Trương Vĩnh Ph; 16.050.000đ của Lương Hoàng M; 16.000.000đ của Tống Thành Th; 1.060.000đ của Hà Thị Thanh Th.

Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra chứng minh được số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là: Tống Thành Th 1.000.000đ, Hà Thị Thanh Th 1.360.000đ, Lương Hoàng M 1.000.000đ, Huỳnh Trương Vĩnh Ph 200.000đ, Nguyễn Thị L 1.000.000đ. Như vậy tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 3.660.000đ và đã thu giữ số tiền 3.660.000đ. Đối với các tài sản và tiền là tài sản cá nhân, không liên quan đến việc đánh bạc Cơ quan Điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu như sau: Trả 01 điện thoại hiệu Samsung J8 màu vàng đồng và 16.050.000đ cho Lương Hoàng M; Trả 01 điện thoại hiệu Apple iphone 6 plus màu trắng, 01 điện thoại hiệu Apple iphone x màu trắng và 16.000.000đ cho Tống Thành Th; Trả 01 điện thoại hiệu Samsung J6 plus màu đỏ đen và 1.060.000đ cho Hà Thị Thanh Th; 01 điện thoại Oppo màu xanh đen và 01 điện thoại Nokia loại bàn phím màu đen cho Trần Thị Yến L; trả 4.050.000đ cho

Huỳnh Trương Vĩnh Ph; trả 1.000.000đ cho Nguyễn Thị L.

Vật chứng còn lại: 35 bộ bài tây (52 lá) chưa qua sử dụng, 17 bộ bài tây (52 lá) đã qua sử dụng và số tiền 3.660.000đ.

Qua xác minh về nhân thân của Nguyễn Thị L đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, nên ngày 22/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Trà Ôn ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thị L về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Hà Thị Thanh Th, Tống Thành Th, Huỳnh Trương Vĩnh Ph, Lương Hoàng M do tổng số tiền đánh bạc không đủ cấu thành tội phạm nên Công an huyện Trà Ôn đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Lương Văn V là chủ đất nơi bị cáo L và các đối tượng đánh bạc nhưng ông V không biết nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKSTÔ ngày 17/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr truy tố bị cáo là đúng hành vi của bị cáo, không oan, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hà Thị Thanh Th, anh Tống Thành Th, anh Huỳnh Trương Vĩnh Ph và anh Lương Hoàng M vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời trình bày như sau: Ngày 01/4/2020 có tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng với bị cáo Nguyễn Thị L. Số tiền dùng để đánh bạc: Th 1.360.000đ, Th 1.000.000đ, M 1.000.000đ, Ph 200.000đ. Qua sự việc đã bị Công an huyện Tr tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng và đã nộp phạt xong.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Trần Thị Yến L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời trình bày như sau: Ngày 01/4/2020 chị đi ngang vườn nhãn tại ấp P, xã Ph thấy có đánh bài nên ghé xem, chị thấy có 05 người đánh bài 06 lá ăn tiền. Chị chỉ xem chứ không có trực tiếp tham gia.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lương Hoàng V vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời trình bày như sau: Việc các đối tượng đánh bạc ăn thua bằng tiền tại vườn nhà ông vào ngày 01/4/2020 thì ông không biết, ông không có tổ chức hay hưởng lợi gì từ việc đánh bạc.

Kiểm sát viên đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 52 bộ bài tây (35 bộ chưa qua sử dụng, 17 bộ đã qua sử dụng), tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.660.000đ.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Thị L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời khai sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này, được Cơ quan Điều tra lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên việc xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án của Hội đồng xét xử là phù hợp pháp luật.

[3] Những chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản sự việc cùng các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, qua đó xác định: Khoảng 12 giờ ngày 01/4/2020, tại ấp P, xã Ph, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo L là người đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, đã có hành vi đánh bạc trái phép cùng với 04 đối tượng khác bằng hình thức binh 06 lá (binh Ấn Độ). Tổng số tiền bị cáo L phải chịu trách nhiệm hình sự là 3.660.000đ. Như vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 29/CT-VKSTÔ ngày 17/7/2020 của viện kiểm sát nhân dân huyện Tr truy tố về tội danh đối với bị cáo và lời đề nghị của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận

thức được đánh bạc sát phạt ăn thua bằng tiền là một trong những tệ nạn xã hội mà pháp luật cấm vì đây có thể làm phát sinh nhiều tội phạm khác, có thể ảnh hưởng đến đời sống của cá nhân bị cáo cũng như gia đình của nhiều người. Hành vi phạm tội của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư do Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương phát động. Bị cáo có sức khỏe nhưng không tích cực lao động để tạo ra tài sản hợp pháp nuôi sống bản thân và gia đình, giúp ích cho xã hội, ngược lại bị cáo tham gia đánh bạc tìm cách sát phạt, thu lợi bất chính nhằm để vun vén cho quyền lợi cá nhân. Khi thực hiện hành vi bị cáo biết là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội, bị cáo có nhân thân không tốt, có tiền sự về hành vi đánh bạc vào ngày 09/01/2020 bị Công an xã Ph, huyện Tr xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ đến ngày 01/4/2020 lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, chứng tỏ bị cáo xem thường sự trừng phạt của pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nên tự nguyện nộp số tiền 5.000.000đ để khắc phục vi phạm. Hội đồng xét xử xét giảm một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo L xâm phạm trật tự công cộng, bị cáo không thuộc trường hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo; có nơi cư trú rõ ràng, hiện tại bị cáo đã ly hôn với chồng, đang nuôi mẹ đã hết tuổi lao động và 02 con nhỏ. Tuy bị cáo có nhân thân không tốt nhưng số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn. Nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính đối với bị cáo thấy cũng đủ điều kiện và đủ sức răn đe nhằm để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian để chăm sóc mẹ già và hai con nhỏ.

Ngoài ra cần áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo L số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, sống bằng nghề làm thuê nên Hội đồng xét xử xét miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng:

Xét trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tr đã trả lại các tài sản và tiền là tài sản của cá nhân, không liên quan đến việc đánh bạc đúng quy định của pháp luật nên không xem xét giải quyết.

Đối với vật chứng còn lại:

- 35 bộ bài tây (52 lá) chưa qua sử dụng, 17 bộ bài tây (52 lá) đã qua sử dụng. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu và tiêu huỷ theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Số tiền 3.660.000đ, đây là tiền dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 6, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ so với nhận định trên nhưng chưa đủ sức răn đe đối với bị cáo. Bởi lẽ bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần bằng hình thức phạt tiền nhưng bị cáo không khắc phục, sửa chữa mà còn tiếp tục vi phạm nên cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục đối với bị cáo, nhằm giúp cho bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có thời gian, điều kiện để chăm lo cho gia đình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn Điều 6, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2.2. Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị L, mức phạt 10.000.000đ

(Mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2.3. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thị L trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 35 bộ bài tây (52 lá) chưa qua sử dụng; 17 bộ bài tây (52 lá) đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.660.000đ (Ba triệu sáu trăm sáu mươi ngàn đồng).

Tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr đang quản lý (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và biên lai thu tiền số 002513 ngày 20/7/2020).

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thị L số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) bị cáo L nộp khắc phục vi phạm (Theo biên lai thu tiền số 002523 ngày 20/8/2020). Nhưng giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr tiếp tục quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án.

4. Về án phí sơ thẩm:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ, để chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tr;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tr;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tr;
- Chi cục THADS huyện Tr;
- Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An